

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2023

Số: 09 /KL-QLLĐNN

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về người lao động
Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty cổ phần
Cung ứng xuất khẩu lao động công thương Hà Nội - HCIT.,JSC

Thực hiện Quyết định số 50/QĐ-QLLĐNN ngày 29/5/2023 của Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước thanh tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty cổ phần Cung ứng xuất khẩu lao động công thương Hà Nội - HCIT.,JSC, địa chỉ số 56 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Đoàn thanh tra của Cục Quản lý lao động ngoài nước đã tiến hành thanh tra tại Công ty cổ phần Cung ứng xuất khẩu lao động công thương Hà Nội - HCIT.,JSC;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 23/8/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Cung ứng xuất khẩu lao động công thương Hà Nội - HCIT.,JSC (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Mã số doanh nghiệp: 0108648533 đăng ký lần đầu ngày 14/3/2019, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 13/3/2023 nơi cấp Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội.

3. Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã được cấp: Số 1166/LĐTĐBXH-GP cấp ngày 25/10/2019.

Bà Lê Thị Bích Liên, Tổng Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Trụ sở chính: 56 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

5. Công ty không chi nhánh.

6. Công ty không có văn phòng đại diện.

7. Trang thông tin điện tử <http://xkldcongthuonghanoi.com.vn>

8. Thông tin về số tài khoản giao dịch, ký quỹ của Công ty

Có 03 tài khoản giao dịch gồm các số tài khoản: 21710001098478 tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam; 155001060001395 tại Ngân hàng TMCP Bắc Á và 59999226688 tại Ngân hàng TMCP Á Châu.

- Tài khoản ký quỹ số 21710000646342 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Từ Liêm.

10. Vốn điều lệ; thông tin về chủ sở hữu/thành viên/cổ đông

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ đồng)

Thành viên/cổ đông là người nước ngoài: Không có

Công ty có 03 cổ đông, là các cá nhân quốc tịch Việt Nam (bà Lê Thị Bích Liên, ông Nguyễn Phong Tân, ông Nguyễn Xuân Văn).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Chế độ báo cáo

- Từ 01/01/2021-31/12/2021: Công ty thực hiện theo quy định

- Từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra:

- Công ty đã thực hiện Báo cáo về tình hình hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài theo quy định.

- Công ty chưa thực hiện báo cáo trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày lao động xuất cảnh và cập nhật thông tin hàng tháng về người lao động do Công ty đưa đi trên hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp:

Công ty đăng tải đầy đủ thông tin về Giấy phép, người đại diện theo pháp luật; địa chỉ trụ sở chính, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài; giao nhiệm vụ cho chi nhánh; cơ sở giáo dục định hướng của chi nhánh. Tuy nhiên, danh sách nhân viên nghiệp vụ không cập nhật khi có sự thay đổi.

3. Tổ chức bộ máy hoạt động đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

Gồm Lãnh đạo Công ty, Phòng Hành chính tổng hợp, Phòng Phát triển thị trường, Phòng Kinh doanh, Phòng đào tạo và quản lý học viên, Phòng Kế hoạch tài chính. Có Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Ban lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân thuộc Công ty HCIT.

Công ty có 10 nhân viên nghiệp vụ đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn về bằng cấp chuyên môn, ký hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội.

Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật trình độ Đại học, có hơn 5 năm kinh nghiệm về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Tổng số hợp đồng cung ứng lao động được ký kết: 6 hợp đồng tại thị trường Nhật Bản đảm bảo đủ các nội dung theo quy định.

- Tổng số hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được ký kết 89; Tổng số lao động đã xuất cảnh 72 lao động.

- Công ty có thực hiện theo mẫu Hợp đồng đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài. Thời điểm ký hợp đồng: ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trước khi xuất cảnh ít nhất 5 ngày.

- Trong hồ sơ của người lao động có các bản bản kết, cam kết bảo lãnh của gia đình hoặc đơn có nội dung cam kết có điều khoản bồi thường thiệt hại và phạt tiền người lao động hoặc thân nhân người lao động đến 3.000 USD để công ty HCIT bồi thường cho công ty nước ngoài.

- Hợp đồng môi giới: Công ty không ký kết.

- Hợp đồng bảo lãnh: Công ty không ký kết.

5. Chuẩn bị nguồn, tuyển chọn lao động

- Trong thời kỳ thanh tra, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không có văn bản chấp thuận cho doanh nghiệp thực hiện chuẩn bị nguồn lao động. Tuy nhiên, kiểm tra hồ sơ người lao động lưu trữ tại công ty có trường hợp lao động đã được tuyển chọn và ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Nhật Bản trước khi có Phiếu trả lời chấp thuận đăng ký hợp đồng cung ứng, cụ thể các trường hợp sau:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày thông báo trúng tuyển	Ngày ký hợp đồng	Phiếu trả lời Cục QLLĐNN
Nguyễn Thị Cẩm Nguyệt	15/8/1988	13/04/2022	20/04/2022	2740/2022/NBĐNA-PTL ngày 08/06/2022
Đỗ Văn Tuấn	10/11/2004	15/11/2022	22/11/2022	21526/2022/NBĐNA-PTL ngày 28/11/2022
Bùi Thị Yến	07/9/2000	14/11/2022	21/11/2022	21529/2022/NBĐNA-PTL ngày 28/11/2022

- Công ty tuyển sinh qua website, tuyển sinh trực tiếp với lao động có nhu cầu, các tỉnh địa phương.

- Thông báo tuyển chọn lao động: Chi tiết theo nội dung thông báo đơn hàng có đóng dấu công ty.

- Công ty thực hiện ký cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

- Công ty sắp xếp và lưu trữ đầy đủ Các công văn trả lời của các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi.

Thị trường Nhật Bản từ 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra có 93 lao động trúng tuyển. Trong đó năm 2021 là 6 lao động, từ 2022 đến nay là 87 lao động.

6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

Công ty tổ chức đào tạo tại Trường Cao đẳng Công thương Hà Nội

- Địa chỉ: Số 54A Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

Thực tế kiểm tra ghi nhận:

- Phòng nội trú: Công ty có 10 phòng, mỗi phòng 40 m².

- Phòng học: Công ty có 13 phòng học và 01 phòng máy

- Phòng y tế: 01 phòng 15m².

Công ty đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Nội dung chương trình giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: tổng 74 tiết, gồm 54 tiết lý thuyết và 20 tiết thực hành. Học viên thực hiện bài kiểm tra sau mỗi hóa học và được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khoá học lưu tại công ty.

- Tổng số lao động đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khoá học giáo dục định hướng: 76 lao động.

- Số lao động hiện đang được giáo dục định hướng: 17 lao động

- Công ty lập sổ theo dõi phát chứng chỉ/giấy chứng nhận hoàn thành khóa giáo dục định hướng có chữ ký của người lao động.

7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thực hiện lưu hồ sơ lao động đầy đủ tại Công ty.

- Số lượng lao động làm việc ở thị trường Nhật Bản: 72 (01 lao động bỏ trốn); Công ty cử nhân viên quản lý của công ty liên hệ với xí nghiệp, nghiệp đoàn nơi lao động làm việc để nắm bắt được tình hình làm việc, thái độ. Ngoài ra còn chủ động liên hệ với lao động để nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, thực trạng, khó khăn nếu có. Trong trường hợp không thể đàm phán sẽ cử nhân viên trực tiếp bay sang nước sở tại để giải quyết phát sinh một cách triệt để.

- Không có đơn thư khiếu nại, không có vụ việc phát sinh, tranh chấp với người lao động trong nước và ngoài nước.

8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Công ty thực hiện ký quỹ theo quy định.

- Tại khoản 2 Điều 4 Hợp đồng ký quỹ số 01/2023/19471225/HĐKQ-BIDV có nội dung ghi căn cứ theo Nghị định 38/2020/NĐ-CP đã hết hiệu lực.

- Người lao động không phải thực hiện ký quỹ.
- Công ty không thu tiền môi giới;
- Tiền dịch vụ mức thu: 30.000.000 đồng - 42.000.000 đồng. Công ty cung cấp phiếu thu tiền dịch vụ của 15 lao động trong năm 2023, chưa cung cấp phiếu thu của 57 lao động của các năm trước (trong tổng số 72 lao động đã xuất cảnh).
- Tiền phí quản lý do nghiệp đoàn chi trả: Công ty cung cấp phiếu thu tiền từ nghiệp đoàn 5.000 Yên/tháng/lao động.
- Tiền giáo dục định hướng, học nghề: không thu
- Bảo hiểm xã hội: Trước khi đi làm việc ở nước ngoài, người lao động làm Đơn tự nguyện xin không tham gia đóng bảo hiểm tại Việt Nam có xác nhận của chính quyền địa phương.
- Đóng góp vào Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước
 - + Công ty đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.
 - + Công ty chưa thực hiện việc quyết toán Quỹ theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Quyết định số 40/2021/QĐ-Ttg của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/12/2021 quy định về Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

9. Thanh lý hợp đồng

01 trường hợp lao động (lao động Phan Văn Tuấn) bỏ trốn ngay sau khi xuất cảnh 11/11/2022, về nước 18/12/2022, nhưng Công ty chưa thực hiện thanh lý hợp đồng theo quy định.

- Số lao động chưa thanh lý hợp đồng: 0
- Đơn phương thanh lý hợp đồng: 0

10. Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước

- Chưa có lao động về nước.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được Công ty thực hiện

1.1. Đã báo cáo đầy đủ về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định.

1.2. Đã thành lập bộ máy hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đã bố trí đủ nhân viên nghiệp vụ đáp ứng các tiêu chuẩn để thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.3. Đã có cơ sở vật chất để giáo dục định hướng đảm bảo điều kiện về an toàn, vệ sinh, có đủ phòng học, phòng nội trú đáp ứng các tiêu chuẩn về diện tích, trang thiết bị học tập, nội trú.

1.4. Đã có trang thông tin điện tử <http://xkldcongthuonghanoi.com.vn> đi vào hoạt động và đăng tải thông tin theo quy định.

1.5. Đã đăng ký 6 hợp đồng cung ứng lao động và đảm bảo đủ các nội dung theo quy định.

1.6. Đã ký kết 87 hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài Hợp đồng ký theo đúng mẫu quy định.

1.7. Đã trực tiếp tuyển chọn tuyển chọn lao động.

1.8. Đã thực hiện cam kết bằng văn bản về thời gian chờ xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

1.9. Đã tổ chức giáo dục định hướng, ngoại ngữ, kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

1.10. Đã thực hiện việc quản lý hồ sơ của lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

1.11. Đã theo dõi, quản lý người lao động đang làm việc ở nước ngoài để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động;

1.12. Đã thực hiện mở tài khoản ký quỹ của Công ty tại ngân hàng theo quy định.

1.13. Đã thực hiện hướng dẫn cho người lao động về việc tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định về bảo hiểm xã hội.

2. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Trong hồ sơ của người lao động có các bản bản kết, cam kết bảo lãnh của gia đình hoặc đơn có nội dung cam kết có điều khoản bồi thường thiệt hại và phạt tiền người lao động hoặc thân nhân người lao động đến 3.000 USD để công ty HCIT bồi thường cho công ty nước ngoài.

2.2. Công ty cung cấp phiếu thu tiền dịch vụ của 15 lao động trong năm 2023, chưa cung cấp phiếu thu của 57 lao động của các năm trước.

2.3. Tại khoản 2 Điều 4 Hợp đồng ký quỹ số 01/2023/19471225/HĐKQ-BIDV có nội dung ghi căn cứ theo Nghị định 38/2020/ND-CP đã hết hiệu lực.

2.4. Tiền phí quản lý do nghiệp đoàn chi trả: Công ty cung cấp phiếu thu tiền mặt.

2.5. Công ty chưa thực hiện việc quyết toán Quỹ theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Quyết định số 40/2021/QĐ-Ttg của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/12/2021 quy định về Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Công ty đã bị xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 hành vi:

- Không cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng kể từ ngày người lao động xuất cảnh cho đến khi thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài mức phạt 12.5 triệu đồng theo điểm g khoản 1 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Không cập nhật khi có sự thay đổi trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp dịch vụ theo quy định của pháp luật thông tin về danh sách nhân viên nghiệp vụ mức phạt 12.5 triệu đồng tại điểm d khoản 1 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Chuẩn bị nguồn lao động đi làm việc tại Nhật Bản khi chưa có văn bản chấp thuận của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội mức phạt 60 triệu đồng theo điểm e khoản 5 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Đóng không đúng thời hạn vào Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước mức phạt 12.5 triệu đồng tại điểm k khoản 1 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Không thanh lý hợp đồng đối với 01 lao động Phan Văn Tuấn theo quy định của pháp luật mức phạt 15 triệu đồng tại điểm đ khoản 2 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước đã ban hành Quyết định số 85/QĐ-XPVPHC ngày 22/8/2023 xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm trên với tổng số tiền phạt là 112.500.000 đồng; hình phạt bổ sung: đình chỉ hoạt động chuẩn bị nguồn lao động 18 tháng

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị

Từ những tồn tại nêu trên, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước yêu cầu Công ty thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1.1. Đề nghị Công ty dừng việc yêu cầu lao động và gia đình người lao động ký các bản cam kết và giấy tờ có tính chất cam kết trong đó có các nội dung liên quan đến việc tự nguyện chịu phạt, nộp phạt..., đảm bảo nguyên tắc các thỏa thuận thực hiện hợp đồng sẽ đưa vào nội dung Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ký giữa hai bên, đồng thời cần tránh các nội dung về việc xử phạt người lao động bằng tiền hay bảo lãnh tài sản sẽ có thể dẫn đến vi phạm Bản ghi nhớ hợp tác giữa Việt Nam và Nhật Bản về đưa lao động sang làm việc tại Nhật Bản.

1.2. Đối với tiền phí quản lý do nghiệp đoàn chi trả đề nghị thực hiện bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng.

1.3. Đề nghị công ty cấp và lưu trữ phiếu thu đối với lao động đầy đủ theo quy định.

1.4. Điều chỉnh căn cứ tại khoản 2 Điều 4 Hợp đồng ký quỹ số 01/2023/19471225/HĐKQ-BIDV theo đúng quy định hiện hành.

1.5. Công ty thực hiện việc quyết toán Quỹ theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Quyết định số 40/2021/QĐ-Ttg của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/12/2021 quy định về Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

2. Thời hạn thực hiện các kiến nghị

Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước đề nghị người đại diện theo pháp luật của Công ty khắc phục vi phạm nêu tại Kết luận này như sau:

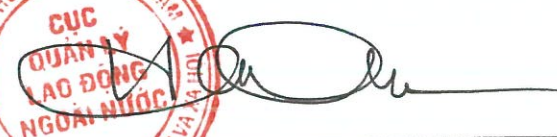
Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, Công ty phải có báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị tại điểm 1.1; 1.2; 1.3; 1.4 và 1.5 mục V gửi về Cục Quản lý lao động ngoài nước (số 41B Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. 

Nơi nhận:

- Công ty (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ (để b/c);
- Lưu: VT, PCTTr, Hồ sơ.

CỤC TRƯỞNG




Tổng Hải Nam